

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 2 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim T, sinh năm: 1984;
- Bị đơn: Ông Phạm Hoàng P, sinh năm: 1978;

Cùng đăng ký thường trú: Tổ X, khu phố Y, phường CPH, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kim T và ông Phạm Hoàng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao cho bà Lê Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung là Phạm Minh P, sinh ngày: 12/02/2003 và Phạm Thị Xuân M, sinh ngày: 02/3/2004.

Ông Phạm Hoàng P cấp dưỡng nuôi con chung Phạm Minh P và Phạm Thị Xuân M mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng (một triệu, năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 27/3/2018 cho tới khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của bà Lê Thị Kim T cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng ông Phạm Hoàng P còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

Ông Phạm Hoàng P có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Bà Lê Thị Kim T và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông P trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự tự khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Bà Lê Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0025038 ngày 26/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, còn lại hoàn trả cho bà Lê Thị Kim T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Phạm Hoàng P phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã PH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Xuân